

Bản án số: 131/2018/HSST
Ngày 03 - 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quản Hữu Chiến.

Thẩm phán: Ông Đinh Huy Hiệp.

Hội thẩm nhân dân: Bà Lèo Thị Chan;

Bà Nguyễn Thị Kim Thanh;

Ông Nguyễn Văn Khiển.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 131/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 200/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Lường Thị H, sinh ngày 17/3/1978 tại TC, Sơn La; nơi ĐKKHTT: Bản GL, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La; chỗ ở: Tổ 14, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Giám đốc doanh nghiệp tư nhân xây dựng H - H; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo quyết định số 49/UBKTTU ngày 23/3/2018 của Ủy ban kiểm tra thành ủy Sơn La; con ông: Lường Văn M và bà: Lò Thị K; chồng là Lương Văn T và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Minh H, Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư TH, Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lường Thị H làm giám đốc Doanh nghiệp tư nhân xây dựng H - H có trụ sở đóng tại: Tiểu khu 10, thị trấn TC, huyện TC, từ ngày 12/10/2016. Để tiếp tục thực hiện hợp đồng với Công ty cổ phần đầu tư thủy điện ANPHA san tảo mặt bằng tại công trình Nậm Hoá I, thuộc địa phận bản PS, xã MB, huyện TC, tỉnh Sơn La. Làm thủ tục xin cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ, đã được Sở Công thương tỉnh Sơn La cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ số: 74/2016/GP - SCT ngày 9/12/2016 có giá trị đến hết ngày 31/12/2017. Sau khi có giấy phép sử dụng vật liệu nổ, Lường Thị H đã ký Hợp đồng với Công ty kinh tế kỹ thuật Công nghiệp Quốc phòng chi nhánh tại Sơn La (Công ty Gt) mua vật liệu nổ và vận chuyển đến kho vật liệu nổ tại bản NS để sử dụng san tảo mặt bằng tại công trình thủy điện Nậm Hóa I. Ngày 31/12/2017, giấy phép sử dụng vật liệu nổ hết hạn trong kho còn tồn vật liệu nổ nhưng H không làm thủ tục xin cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ. Với mục đích để bán số vật liệu nổ còn tồn lại, H làm công văn gửi các cơ quan chức năng (Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội và Công an huyện TC), với nội dung *“Doanh nghiệp đã thi công xong, không còn nhu cầu sử dụng vật liệu nổ và xin ngừng hoạt động về việc sử dụng vật liệu nổ”*.

Khoảng 8 giờ ngày 15/3/2018, H gọi điện cho một người đàn ông tên T làm mỏ đá ở huyện TC, Sơn La gạ bán cho T 400kg thuốc nổ, 450 kíp nổ điện, và hơn 10 cuộn dây nổ với số tiền là 25.000.000đ, T ứng trước cho H 5.000.000đ số tiền còn lại thanh toán sau khi nhận vật liệu nổ, T đồng ý. Sau khi thống nhất với T, H gọi điện cho Quảng Văn T1 (lái xe Taxi) trú tại bản GL, phường QT, thành phố SL, thuê T1 đi chở vật liệu nổ, H nói vật liệu nổ của doanh nghiệp có đầy đủ giấy tờ nên T1 đồng ý. T1 đi thuê xe INNOVA có BKS 26A - 040.64 của ông Nguyễn Trung K, địa chỉ 48, đường TT, thành phố SL, chở H lên TC thấy T đứng đợi ở khu công viên, T đưa trước cho H 4.000.000đ. Sau đó, H bảo T1 đưa đến kho vật liệu nổ ở xã MB, TC, trên đường đi H gọi điện cho Quách Văn Tu thủ kho vật liệu nổ của doanh nghiệp hỏi lấy chìa khóa để mở kho, Tu nói hiện đang về quê ở NB và cầm theo chìa khóa kho, để lấy được vật liệu nổ trong kho phải phá khóa, nên khi đi đến chợ trung tâm xã CM, H đã mua một ổ khóa để thay và 10 chiếc bao tải dứa để đựng vật liệu nổ. Khi đến bản PS, xã MB, H vào quán ông Cà Văn T3, thanh toán cho ông T3 tiền ăn của công nhân còn nợ, sau đó H nhờ ông T3 cắt khóa kho vật liệu nổ, ông T3 đã dùng cưa sắt cắt khóa kho, H cùng Thơm cho vật liệu nổ vào bao tải rồi đưa lên xe ô tô, vận chuyển đi bán cho T. Trên đường đi đến Km số 7 đường tỉnh lộ 108 thuộc địa phận bản N, xã Cb, huyện TC, bị tổ công tác của Phòng an ninh điều tra công an tỉnh phối hợp với Công an huyện TC kiểm tra phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lường Thị H và Quảng Văn T1.

Vật chứng thu giữ: Tám bao tải màu xanh trong mỗi bao có hai bao tải màu trắng chứa hạt tinh thể màu trắng, hai hộp bìa cát tông trên hộp ghi giấy nổ chịu nước, một hộp bìa cát tông trên hộp ghi thuốc nổ nhũ tương EE 31, một bao tải bên trong có ba hộp bìa cát tông trên hộp ghi kíp nổ điện số 8.

Cùng ngày (15/3/2018) tổ công tác đã kiểm tra kho vật liệu nổ của doanh nghiệp tại bản Nà Sàng xã Mường Bám huyện TC, thu giữ trong kho 07 hộp bìa cát tông còn nguyên trên hộp ghi thuốc nổ nhũ tương EE 31, một hộp bìa cát tông đã mở trên hộp ghi thuốc nổ nhũ tương EE 31, bên trong có 33 thỏi hình trụ vỏ màu nâu bên trong mỗi thỏi chứa chất dẻo màu vàng và 84 vật hình trụ, vỏ bằng kim loại màu trắng một đầu gắn 2 đoạn dây điện.

Ngày 16/3/2018 Cơ quan an ninh điều tra (PA92) Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng mở niêm phong cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trung cầu giám định.

* Vật chứng bắt quả tang:

Trong các bao tải màu xanh ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6, A7, A8 bên trong đều có hai bao tải chứa hạt tinh thể màu trắng có khối lượng 50Kg (tổng khối lượng là 400 Kg), trích 400gam trong các bao làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu từ M1 đến M8; giám định là thuốc nổ công nghiệp ANFO.

Bao tải ký hiệu A9 bên trong có một hộp bìa cát tông chứa có 8 cuộn dây màu đỏ ghi “dây nổ chịu nước” mỗi cuộn dài 50m (tổng cộng 400m) cắt 01m làm mẫu giám định ký hiệu M9; Hộp bìa cát tông ký hiệu A10 bên trong có 10 cuộn dây màu đỏ ghi “dây nổ chịu nước” mỗi cuộn dài 50m (tổng cộng 500m) cắt 01m làm mẫu giám định ký hiệu M10; giám định đều là dây nổ.

Hộp bìa cát tông ký hiệu A11 bên trong có 06 túi nilon mỗi túi đựng 20 thỏi hình trụ vỏ màu nâu bên trong mỗi thỏi chứa chất dẻo màu vàng có tổng khối lượng 24 Kg lấy một thỏi (0,2 kg) làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu M11, giám định là thuốc nổ công nghiệp nhũ tương.

Bao tải ký hiệu A12 bên trong có 03 hộp bìa cát tông, mỗi hộp đựng 06 túi nilon trong mỗi túi có 25 vật hình trụ vỏ bằng kim loại màu trắng một đầu gắn 2 đoạn dây điện (tổng 450) lấy hai vật làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu M12 và M13, giám định đều là kíp nổ điện vỏ nhôm.

* Vật chứng thu giữ tại kho vật liệu nổ.

08 hộp bìa cát tông (trong đó có 07 hộp còn nguyên chưa mở) trong mỗi hộp có 06 túi nilon trong mỗi túi có 20 thỏi hình trụ vỏ màu nâu bên trong mỗi thỏi chứa chất dẻo màu vàng; 01 hộp bên trong có 33 thỏi hình trụ bên trong mỗi thỏi chứa chất dẻo màu vàng, tổng khối lượng 174,6 Kg lấy một thỏi (2gam) làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu K1, giám định là thuốc nổ công nghiệp nhũ tương.

Một hộp bìa cát tông bên trong có 84 vật hình trụ vỏ bằng kim loại màu trắng một đầu gắn 2 đoạn dây điện và 1 cuộn dây màu đỏ dài 23,7m; lấy một vật hình trụ và 1 m dây làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu K2, K3; giám định là kíp nổ điện vỏ nhôm và dây nổ.

Kết luận giám định số: 1496/C54-P2 ngày 19/03/2018 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát kết luận: “ Mẫu vật có ký hiệu lần lượt từ M1 đến M8

đều là thuốc nổ công nghiệp ANFO; Mẫu vật ký hiệu M11 và K1 đều là thuốc nổ nhũ tương; mẫu vật có ký hiệu M9, M10 và K3 đều là dây nổ. Mẫu vật ký hiệu M12, M13 và K2 đều là kíp nổ điện vỏ nhôm”

Tổng số vật liệu nổ gồm: 400 Kg thuốc nổ ANFO, 198 Kg thuốc nổ nhũ tương (598,6 Kg thuốc nổ), 923,7 m dây nổ, 534 kíp nổ điện K8).

Đối với Quảng Văn T1 là lái xe Taxi được Lương Thị H thuê chở vật liệu nổ và được H cho biết vật liệu nổ có giấy phép sử dụng, Thom không biết mục đích H vận chuyển vật liệu đi bán, hành vi của T1 không cấu thành tội phạm Cơ quan an ninh điều tra đã trả tự do cho Quảng Văn T1.

Đối với đối tượng T trú tại huyện TC, Sơn La, Cơ quan an ninh điều tra đã xác minh tại Tiểu khu 20, thị trấn TC có Phạm Thanh T, sinh năm 1983 giám đốc công ty THHH QH, T khai nhận sáng ngày 15/3/2018 Lương Thị H có gọi điện gạ bán vật liệu nổ cho T nhưng T không mua sau đó H hỏi vay 5.000.000đ, để thanh toán tiền ăn cho công nhân. Do quen biết nên T cho H vay 4.000.000đ do chỉ có một lời khai của H về việc T sẽ mua vật liệu nổ, ngoài lời khai của H, Cơ quan an ninh điều tra không đủ căn cứ kết luận Thiên quan đến vụ án.

Do có hành vi nêu trên, tại cáo trạng số 88/CT-VKS-P1 ngày 27/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lương Thị H về tội Mua bán trái phép vật liệu nổ, theo điểm a khoản 4 Điều 305 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lương Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng nêu và không khai báo gì thêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 305; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lương Thị H từ 17 đến 18 năm tù về tội Mua bán trái phép vật liệu nổ;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của Luật sư Trần Minh H bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La. Tuy nhiên, sau khi bị bắt và trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, lần đầu vi phạm pháp luật, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt tù và miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

- Bị cáo Lương Thị H nhất trí với ý kiến của người bào chữa và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như

sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan an ninh điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa Lương Thị H khai nhận: Ngày 15/3/2018, Lương Thị H thuê Quàng Văn T1, trú tại bản GL, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La lái xe ô tô INNOVA có BKS 26A - 040.64 vận chuyển vật liệu nổ từ kho vật liệu nổ của H tại bản Nà Sàng xã Mường Bám huyện TC trên đường đi bán đến Km số 7 đường tỉnh lộ 108 thuộc bản N, xã CB, huyện TC, tỉnh Sơn La bị tổ công tác của Công an tỉnh Sơn La kiểm tra phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lương Thị H và thu giữ 400 Kg thuốc nổ ANFO, 24 kg thuốc nổ nhũ tương, 900m dây nổ và 450 kíp nổ điện K8 không có giấy phép sử dụng. Kiểm tra kho vật liệu nổ của H tại bản NS, xã MB, huyện TC, thu giữ trong kho 174,6 kg thuốc nổ nhũ tương, 23,7m dây nổ và 84 kíp nổ điện K8 không có giấy phép sử dụng.

- Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với Lời khai của anh Quàng Văn T1, trú tại bản GL, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La là lái xe được bị cáo H thuê vận chuyển vật liệu nổ, T1 không biết H vận chuyển vật liệu nổ để bán và được H nói vật liệu nổ có giấy phép sử dụng;

- Ý kiến xác nhận của ông Lương Văn T4, sinh năm 1964, trú tại bản N, CB, TC, Sơn La có mặt chứng kiến việc cơ quan an ninh điều tra bắt quả tang Lương Thị H khi đang có hành vi vận chuyển trái phép vật liệu nổ tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 35 phút ngày 15/3/2018 tại Km số 7 đường tỉnh lộ 108 thuộc bản N, xã CB, huyện TC, tỉnh Sơn La đối với Lương Thị H cùng vật chứng thu giữ 08 bao tải màu xanh bên trong mỗi bao chứa 02 bao tải màu trắng dán kín miệng đựng thuốc nổ SOFANIT có khối lượng 25,2kg/1 bao; 03 hộ giấy cát tông được dán kín/1 cuộn, bên trong hộp thứ hai có 10 cuộn dây nổ chịu nước màu đỏ có chiều dài 50m/1 cuộn, bên trong hộp thứ ba có 120 thỏi thuốc nổ nhũ tương, mỗi thỏi dài 22,5cm đường kính 3,3cm; 01 bao tải màu xanh bên trong có 03 hộ giấy cát tông bọc ngoài là túi nilon màu trắng đựng kíp nổ điện số 8 với số lượng 150 cái/1 hộ.

- Biên bản kiểm tra lập hồi 21 giờ 00 phút ngày 15/3/2018 tại kho vật liệu nổ tại Doanh nghiệp tư nhân xây dựng H - H thuộc bản PS, xã MB, huyện TC, tỉnh Sơn La thu giữ: 07 thùng cát tông bên trong có chứa các thỏi hình trụ và 84 thỏi kim loại hình trụ tròn.

- Phù hợp với kết quả kiểm đếm, cân tịnh và giám định vật chứng thu giữ của Lương Thị H tại kết luận giám định số 1496/C54-P2 ngày 19/3/2018 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát, Bộ Công an kết luận: “Mẫu vật có ký hiệu từ M1 đến M8 đều là thuốc nổ công nghiệp ANFO; mẫu vật có ký hiệu M11, K1 đều là thuốc nổ công nghiệp nhũ tương; mẫu vật có ký hiệu M9, M10, K3 đều là dây nổ; mẫu vật có ký hiệu M12, M13, K2 đều là kíp nổ điện vỏ nhôm”.

Với các căn cứ chứng minh trên, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 15/3/2018, Lương Thị H đã thực hiện hành vi vận chuyển 400 Kg thuốc nổ ANFO, 24 kg thuốc nổ nhũ tương, 900m dây nổ, 450 kíp nổ điện K8 không có giấy phép sử dụng đi bán và tàng trữ 174,6 kg thuốc nổ nhũ tương, 23,7m dây nổ và 84 kíp nổ điện K8 mục đích để bán kiếm lời. Lương Thị H đã phạm tội Mua bán trái phép vật liệu nổ, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 305 Bộ luật Hình sự .

Về lời khai của Lương Thị H khai nhận vận chuyển vật liệu nổ trên đường đi bán cho Phạm Thanh T giám đốc công ty THHH Qh, trú tại Tiểu khu 20, thị trấn TC thì bị bắt quả tang. Kết quả điều tra, đối chất Phạm Thanh T khai nhận sáng ngày 15/3/2018 Lương Thị H có gọi điện gạ bán vật liệu nổ cho T nhưng T không mua sau đó H hỏi vay 5.000.000đ, để thanh toán tiền ăn cho công nhân. Do quen biết nên T cho H vay 4.000.000đ. Ngoài lời khai của H về việc T thỏa thuận mua vật liệu nổ, không có căn cứ nào khác để chứng minh T liên quan đến vụ án.

[3] Về khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Lương Thị H là người có nhận thức, biết được mọi hành vi liên quan đến vật liệu nổ mà không có giấy phép là vi phạm pháp luật nhưng vì khó khăn về kinh tế nên vẫn cố ý tàng trữ, vận chuyển 400 Kg thuốc nổ ANFO, 198,6 Kg thuốc nổ nhũ tương (tổng 598,6 kg thuốc nổ), 923,7m dây nổ và 534 kíp nổ điện K8 để bán kiếm lợi. Hành vi của bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Thuốc nổ các loại 100 kg trở lên*” quy định tại điểm a khoản 4 Điều 305 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng.

[4] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, thể hiện việc xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm trật tự, an toàn công cộng, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với vật liệu nổ, làm ảnh hưởng trật tự trị an xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có bố đẻ có nhiều thành tích xuất sắc được Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La, Ban chấp hành đảng bộ tỉnh Sơn La tặng thưởng Bằng khen nên được hưởng tình tiết giảm

nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể chịu hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 305 Bộ luật Hình sự, song xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với số vật liệu nổ đã thu giữ cần giao cho Công an tỉnh Sơn La tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động thu giữ khi bắt quả tang bị cáo, xác định chiếc điện thoại OPPO bị cáo sử dụng liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước còn chiếc điện thoại Samsung không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

1. Tuyên bố bị cáo Lường Thị H phạm tội Mua bán trái phép vật liệu nổ.

- Xử phạt bị cáo Lường Thị H 18 (Mười tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/3/2018.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Giao cho Công an tỉnh Sơn La tiếp nhận, xử lý theo quy định của pháp luật:

+ 08 bao tải màu xanh bên trong có chứa các hạt tinh thể được ký hiệu lần lượt là A1, A2, A3, A4, A5, A6, A7, A8, miệng bao được buộc kín và dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có 03 hình dấu đỏ của Cơ quan ANĐT - Công an tỉnh Sơn La, có chữ ký dòng ghi họ tên của Thiều Ngọc T6, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Đăng T7, Lường Thị H, Quàng Văn T1, Trương Bá T8 có tổng trọng lượng từ A1 đến A8 là 399,6kg.

+ 02 hộp bìa cát tông hình chữ nhật còn nguyên niêm phong, có chứa các cuộn dây màu đỏ ký hiệu A9, A10, có tổng chiều dài của các cuộn dây trong A9, A10 là 898,0 mét. Trên mỗi hộp được dán hai đoạn giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có 06 hình dấu đỏ của Cơ quan ANĐT - Công an tỉnh Sơn La, có chữ ký dòng ghi họ tên của Thiều Ngọc T6, Trương Bá T8, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Đăng T7, Lường Thị H, Quàng Văn T1.

+ 01 hộp bìa cát tông còn nguyên niêm phong bên trong có chứa các thỏi hình trụ màu nâu có trọng lượng là 23,8kg ký hiệu A11. Trên hộp được dán hai

đoạn giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có 06 hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Sơn La, có chữ ký dòng ghi họ tên của Thiều Ngọc T6, Trương Bá T8, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Đăng T7, Lường Thị H, Quảng Văn T1

+ 01 bao tải màu xanh ký hiệu A12, bên trong có chứa 03 hộp bìa cát tông bên trong đựng tổng số 448 vật hình trụ màu trắng, có gắn đoạn dây điện, miệng bao được buộc kín và được dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có 03 hình dấu đỏ của Cơ quan ANĐT - Công an tỉnh Sơn La, có chữ ký dòng ghi họ tên của Thiều Ngọc T6, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Đăng T7, Lường Thị H, Quảng Văn T1, Trương Bá T8.

+ 08 hộp bìa cát tông được đánh số thứ tự 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 còn nguyên niêm phong, bên trong có chứa các thỏi hình trụ màu nâu. Tổng trọng lượng từ 1 đến 8 là 174,4kg. Trên mỗi hộp được dán hai đoạn giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có 06 hình dấu đỏ của Cơ quan ANĐT - Công an tỉnh Sơn La, có chữ ký dòng ghi họ tên của Thiều Ngọc T6, Trương Bá T8, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Đăng T7, Lường Thị H, Quảng Văn T1.

+ 01 hộp bìa cát tông còn nguyên niêm phong, bên trong đựng 83 vật hình trụ màu trắng, có gắn đoạn dây điện. Trên hộp được dán hai đoạn giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có 06 hình dấu đỏ của Cơ quan ANĐT - Công an tỉnh Sơn La, có chữ ký dòng ghi họ tên của Thiều Ngọc T6, Trương Bá T8, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Đăng T7, Lường Thị H, Quảng Văn T1.

+ 01 hộp bìa cát tông còn nguyên niêm phong, bên trong đựng cuộn dây màu đỏ có chiều dài 22,7m. Trên hộp được dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có 06 hình dấu đỏ của Cơ quan ANĐT - Công an tỉnh Sơn La, có chữ ký dòng ghi họ tên của Thiều Ngọc T6, Trương Bá T8, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Đăng T7, Lường Thị H, Quảng Văn T1.

+ 01 hộp bìa cát tông còn nguyên niêm phong, bên trong có chứa 03 kíp nổ điện vỏ nhôm (đã được niêm phong) là vật chứng hoàn lại sau khi giám định. Trên hộp được dán hai đoạn giấy niêm phong của Viện khoa học hình sự - Phòng giám định kỹ thuật pháp lý.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu trắng - vàng, màn hình điện thoại bị vỡ nát, điện thoại đã qua sử dụng (thu giữ của Lường Thị H).

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu xanh - trắng, điện thoại đã qua sử dụng, thu giữ của Lường Thị H.

(Tên, số lượng, khối lượng, đặc điểm, tình trạng của vật chứng, tài sản, theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/8/2018 giữa Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Sơn La với Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, khoản

1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lương Thị Hphải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PA09-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; LS;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Quản Hữu Chiến